

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN ASAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC-ASAM

Tp.HCM, ngày 14 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Asam
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 97/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/09/2008
- Vốn điều lệ: 203.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 203.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 3 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028.3911 9999
- Số fax/Fax:
- Website: <https://www.asamvn.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có):
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Công ty Cổ phần Chứng khoán Asam (Công ty) được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 97/UBCK-GP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/09/2008, với vốn điều lệ ban đầu là 53.000.000.000 đồng, với hai nghiệp vụ là Môi giới và Tư vấn đầu tư chứng khoán.
 - + Năm 2013 Công ty thêm nghiệp vụ Giao dịch và ký quỹ.
 - + Năm 2017 Công ty chuyển trụ sở chính về 87 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

+ Năm 2021 Công ty phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 53 tỷ đồng lên 203 tỷ đồng và tiến hành đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Asam.

+ Năm 2022, Công ty chuyển trụ sở chính về số 3 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán.

- Địa bàn kinh doanh: 3 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Cơ cấu bộ máy quản lý :

+ Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

+ Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị trong năm 2022 không có sự thay đổi về mặt nhân sự, gồm 06 thành viên:

| STT | Họ và tên | Chức danh |
|-----|----------------|----------------------------|
| 1 | Kim Hwan Kyoon | Chủ tịch |
| 2 | Trịnh Ngọc Hoa | Thành viên điều hành |
| 3 | Kang Shinho | Thành viên không điều hành |
| 4 | Ham Doo Yung | Thành viên không điều hành |
| 5 | Oh Seung Lok | Thành viên không điều hành |
| 6 | Yang Doo Seung | Thành viên không điều hành |

+ Ban Kiểm soát:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Ngày bổ nhiệm |
|-----|-------------------|------------|---------------|
| 1 | Lê Công Thạnh | Trưởng ban | Tháng 05/2022 |
| 2 | Phạm Thị Như Ý | Thành viên | Tháng 10/2022 |
| 3 | Nguyễn Ngân Giang | Thành viên | Tháng 10/2020 |

+ Tổng Giám đốc: Trịnh Ngọc Hoa

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: trở thành công ty tiên phong trong lĩnh vực đầu tư trái phiếu doanh nghiệp đến gần hơn với nhà đầu tư trong thị trường chứng khoán tại Việt Nam cũng như Hàn, Nhật.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: gia tăng giá trị doanh nghiệp, mang lại lợi ích cho cổ đông và khách hàng, hoàn thành trách nhiệm xã hội.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: trở thành một định chế tài chính chuyên

nghiệp, Asam hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc gắn kết tầm nhìn, sứ mệnh với định hướng phát triển bền vững.

5. Các rủi ro: Công ty luôn chú trọng kiểm soát rủi ro có thể phát sinh từ rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động,... đảm bảo tuân thủ đúng Chính sách quản trị rủi ro của Công ty đã đề ra để quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, không gây ra bất kì thiệt hại nào cho khách hàng và nhà đầu tư.

+ Rủi ro hoạt động: Rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống, lỗi quy trình nghiệp vụ, lỗi do con người trong quá trình tác nghiệp hoặc rủi ro do thiếu vốn kinh doanh hoặc do các nguyên nhân khách quan khác.

Để phòng tránh các rủi ro này, Asam thường xuyên xây dựng quy chế rà soát, kiểm soát chéo giữa các bộ phận với nhau, xây dựng phương án dự phòng cho các tình huống khẩn cấp, hệ thống dự phòng kỹ thuật, tổ chức đào tạo chuyên môn cho toàn hệ thống.

+ Rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Asam có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính, bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Asam. Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn.

+ Rủi ro thanh khoản: Rủi ro thanh khoản là rủi ro Asam gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro này phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Asam giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Tổng Giám đốc cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

+ Rủi ro pháp lý: Rủi ro pháp lý là rủi ro Asam vi phạm các quy định hiện hành, dẫn tới việc thực hiện sai và có thể xảy ra tranh chấp, kiện tụng.

Việc tuân thủ các quy định hiện hành được Ban điều hành và Bộ phận Pháp chế giám sát thường xuyên, liên tục cập nhật các quy định do Nhà nước ban hành để có các hướng dẫn cụ thể cho toàn hệ thống tuân thủ thực hiện.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022: (đơn vị: triệu đồng)

Tổng doanh thu: 19.191

Tổng chi phí: 32.286

Lợi nhuận trước thuế TNDN: (13.095)

Lợi nhuận sau thuế TNDN: (13.095)

- Tình hình thực hiện so với năm trước:

| Chỉ tiêu (triệu đồng) | Năm 2022 | Năm 2021 | Tăng / (giảm) (%) |
|---------------------------------------|-----------------|----------------|-------------------|
| I. Tổng doanh thu | 19.119 | 14.601 | 31% |
| Lãi tiền gửi | 4.601 | 4.577 | 1% |
| Lãi từ cho vay | 283 | 382 | (26%) |
| Phí môi giới | 6.981 | 454 | 1438% |
| Tư vấn đầu tư | 7.033 | 9.095 | (23%) |
| Hoạt động khác | 221 | 92 | 140% |
| II. Tổng chi phí | 32.286 | 20.911 | 54.4% |
| III. Lợi nhuận trước thuế TNDN | (13.095) | (6.176) | (112%) |

Trong năm 2022, Asam đã hoàn thành việc nâng cấp phần mềm giao dịch chứng khoán để quản trị rủi ro và phục vụ khách hàng tốt hơn. Doanh thu tuy có tăng nhưng vẫn chưa bù đắp được các chi phí hoạt động và chi phí quản lý cho việc vận hành.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

| Thành phần | Chức danh | Năm sinh | Trình độ | Bổ nhiệm | Tỷ lệ sở hữu(%) |
|--------------------------|----------------------------|----------|-----------------------------|----------|-----------------|
| Ban kiểm soát | | | | | |
| Ông Lê Công Thạnh | Trưởng ban | 1983 | Cử nhân kinh tế | 05/2022 | - |
| Bà Phạm Thị Như Ý | Thành viên | 1990 | Cử nhân thương mại | 10/2022 | - |
| Bà Nguyễn Ngân Giang | Thành viên | 1996 | Cử nhân Tài chính Ngân hàng | 10/2020 | - |
| Hội đồng quản trị | | | | | |
| Ông Kim Hwan Kyoan | Chủ tịch | 1961 | Cử nhân Kinh tế | 10/2020 | 19,70% |
| Bà Trịnh Ngọc Hoa | Thành viên điều hành | 1986 | Cử nhân Kinh tế | 10/2020 | 0,02% |
| Ông Ham Doo Yung | Thành viên không điều hành | 1956 | Thạc sĩ Ngôn ngữ | 05/2021 | 19,70% |
| Ông Oh Seung Lok | Thành viên không điều hành | 1958 | Cử nhân Kỹ thuật | 05/2021 | 2,96% |
| Ông Yang Doo Seung | Thành viên không điều hành | 1960 | Cử nhân Quản trị kinh doanh | 05/2021 | 0,28% |
| Ông Kang Shinho | Thành viên không điều hành | 1967 | Thạc sĩ kinh tế | 05/2021 | - |
| Thành viên khác | | | | | |
| Bà Trịnh Ngọc Hoa | Tổng Giám Đốc | 1986 | Cử nhân Kinh tế | 10/2022 | 0,02% |
| Ông Trương Huy Bình | Giám Đốc Tài Chính | 1986 | Cử nhân Kế toán kiểm toán | 02/2021 | - |

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- + Ông Trần Văn An miễn nhiệm ngày 20/5/2022;
- + Ông Lê Công Thành được bổ nhiệm ngày 20/5/2022;
- + Ông Bùi Duy Khánh miễn nhiệm ngày 14/10/2022;
- + Bà Phạm Thị Như Ý được bổ nhiệm ngày 14/10/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng nhân viên tính đến cuối năm 2022 là 26 người (năm 2021 là 21 nhân viên).

+ Chính sách: Giáo dục và đào tạo có vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực và kỹ năng cho nhân viên để thiết lập một nền tảng vững chắc cho kế hoạch tăng trưởng trong dài hạn của Asam. Asam luôn khuyến khích, chủ động tạo điều kiện và hỗ trợ tài chính cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo các chứng chỉ hành nghề chứng khoán để giúp nhân viên cải thiện các kỹ năng và nâng cao năng lực.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

| Chỉ tiêu (triệu đồng) | Năm 2021 | Năm 2022 | % tăng giảm |
|--|----------|----------|-------------|
| <i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i> | | | |
| Tổng giá trị tài sản | 169.569 | 155.632 | (8%) |
| Doanh thu thuần | 14.600 | 19.119 | 31% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (6.286) | (9.468) | (51%) |
| Lợi nhuận khác | 110 | (3.627) | (3397%) |
| Lợi nhuận trước thuế | (6.176) | (13.095) | (112%) |
| Lợi nhuận sau thuế | (6.176) | (13.095) | (112%) |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | ĐVT |
|--|----------|----------|-----|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | | | |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 47,78 | 59,11 | Lần |
| + Hệ số thanh toán nhanh | | | |
| Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | | | |

| | | | |
|--|----------|----------|-----|
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 2% | 1% | % |
| + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu | 2% | 1% | % |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | | | |
| + Vòng quay tổng tài Sản | | | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | 0.08 | 0.12 | Lần |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | (42.30%) | (68.49%) | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu | (3.71%) | (8.54%) | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | (3.64%) | (8.41%) | % |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | (43.05%) | (49.52%) | % |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 20.300.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 20.300.000 cổ phần
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

| STT | Loại cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--------------|------------------|
| 1 | Cổ đông lớn | 79.04% |
| 2 | Cổ đông nhỏ | 20.96% |

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

| STT | Loại cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|-----------------|------------------|
| 1 | Cổ đông tổ chức | 39.63% |
| 2 | Cổ đông cá nhân | 60.37% |

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

| STT | Loại cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--------------------|------------------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 2.36% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | 97.64% |

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

| STT | Loại cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------|------------------|
| 1 | Cổ đông nhà nước | 0% |
| 2 | Cổ đông khác | 100% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2020 phát hành 15 triệu cổ phiếu riêng lẻ, năm 2021 tăng vốn điều lệ thành công từ 53 tỷ đồng lên 203 tỷ đồng và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 123 ngày 27/12/2021.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Với đặc thù hoạt động kinh doanh của Asam thì các tài nguyên như điện, nước không phải là yếu tố chính cấu thành lên chi phí hoạt động kinh doanh của công ty, do đó so với các công ty khác Asam sử dụng rất ít tài nguyên này, Vì vậy:

Asam luôn hướng tới sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình làm việc cũng như nâng cao ý thức của từng cá nhân là cán bộ công nhân viên trong việc bảo vệ môi trường.

Asam luôn thực hiện định kì chế độ bảo trì, vệ sinh máy móc, thiết bị trong công ty để tránh tình trạng hao hụt điện năng cũng như tiết kiệm năng lượng.

Mỗi cuối ngày làm việc, Asam đều có bộ phận đi kiểm tra về việc tắt các thiết bị điện, nước sau giờ làm việc.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Năm 2022, Asam tuân thủ đúng pháp luật về bảo vệ môi trường và không ghi nhận bất cứ vi phạm hay bị xử phạt nào liên quan đến vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: Số lượng nhân viên tính đến cuối năm 2022 là 26 người (năm 2021 là 21 nhân viên).

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Asam luôn chú trọng đến vấn đề sức khỏe của người lao động do đó luôn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Asam luôn tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ nhân viên công ty tham gia các khóa học về nghiệp vụ chứng khoán sau giờ làm việc hoặc cuối

tuần để nâng cao kiến thức chuyên môn và có những chính sách khen thưởng khi đạt được chứng chỉ hành nghề.

III. Báo cáo và đánh giá của Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

| Chỉ tiêu (triệu đồng) | Năm 2022 | Năm 2021 | Tăng / (giảm) (%) |
|----------------------------|-----------------|----------------|-------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 155.632 | 169.569 | (8%) |
| Vốn điều lệ | 203.000 | 203.000 | 0% |
| Doanh thu hoạt động | 19.119 | 14.600 | 31% |
| Kết quả hoạt động | (9.467) | (6.286) | (51%) |
| Lợi nhuận / (Chi phí) khác | (3.627) | 110 | (3497%) |
| Lợi nhuận trước thuế | (13.094) | (6.175) | (112%) |
| Lợi nhuận sau thuế | (13.094) | (6.175) | (112%) |

Trong năm 2022, Asam đã hoàn thành việc nâng cấp phần mềm giao dịch chứng khoán để quản trị rủi ro và phục vụ khách hàng tốt hơn. Doanh thu tuy có tăng nhưng vẫn chưa bù đắp được các chi phí hoạt động và chi phí quản lý cho việc vận hành.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Quy chế lương, thưởng và chế độ đãi ngộ người lao động đã được ban hành vẫn được áp dụng một cách linh hoạt trong năm 2022 nhằm thu hút nhân lực có chất lượng cao và giàu kinh nghiệm.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch năm 2023 của Asam được xây dựng trên cơ sở những mục tiêu cụ thể và rõ ràng nhằm phát triển mạnh mẽ hơn về hoạt động kinh doanh của công ty. Để đạt được những mục tiêu này, Asam sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc tăng vốn chủ sở hữu và hoàn thành việc xin giấy phép kinh doanh đầy đủ các nghiệp vụ, bao gồm cả Bảo lãnh phát hành. Việc này sẽ giúp Asam tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường và mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh.

Ngoài ra, Asam cũng sẽ tiếp tục hoàn thiện quy trình hoạt động và tuyển dụng nhân sự thích hợp để phát triển nghiệp vụ Tự doanh và Bảo lãnh phát hành. Điều này sẽ giúp Asam tăng cường sức mạnh nhân lực và phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Cuối cùng, Asam cũng sẽ tập trung vào việc nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm quản lý và kiểm soát rủi ro. Điều này sẽ giúp Asam duy trì và tăng cường uy tín và niềm tin của khách hàng đối với Asam, đồng thời giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn và tăng khả năng đối phó với các thách thức trong tương lai.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Ngành nghề kinh doanh chính của Asam không tiêu thụ nhiều điện năng, nước, nhưng với mục tiêu là nâng cao ý thức về tầm quan trọng của nguồn tài nguyên hữu hạn này, Asam luôn cố gắng kiểm soát và sử dụng điện năng, nguồn nước một cách hợp lý và tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Asam luôn luôn hướng đến bảo đảm quyền lợi cho người lao động, bảo đảm mức lương phù hợp với công việc, trình độ và năng lực của từng nhân viên. Hỗ trợ và tạo điều kiện cho người lao động được nâng cao trình độ thông qua những khóa học về nghiệp vụ chứng khoán.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Asam xác định, việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ nhằm đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng do đó Asam luôn xác định mục tiêu của mình là:

- Tạo công ăn việc làm cho người lao động;
- Sử dụng nhân lực tại địa phương nơi Asam hoạt động kinh doanh;
- Tuân thủ quy định pháp luật và quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

HĐQT nhận thấy công ty mặc dù có nhiều khó khăn và hạn chế nhưng đã thể hiện tốt vai trò thành viên của xã hội, thông qua các hoạt động ưu tiên nhà cung cấp địa phương, chăm sóc vật chất và tinh thần của toàn thể nhân viên công ty, đẩy mạnh công tác trao quyền và ủy quyền trách nhiệm điều hành từng bộ phận đó cho các giám đốc điều hành, xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp nhân văn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Giám đốc công ty:

Tổng Giám đốc đã có những bước thực hiện về việc thay đổi, nâng cấp hệ thống giao dịch chứng khoán mới đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng và các yêu cầu mới của Nhà nước, đồng thời thay thế hệ thống cũ đã lỗi thời, dự kiến hệ thống hoàn thành và đưa vào sử dụng trong quý I năm 2023.

Bên cạnh đó, Tổng Giám đốc cũng đã chủ động tìm kiếm, kết nối các khách hàng có nhu cầu, cả trong và ngoài nước. và thu được những kết quả khả quan trong hoạt động Tư vấn đầu tư.

Dù đã đạt được những kết quả tốt trong năm 2022, nhưng vai trò của Tổng Giám đốc vẫn cần được tiếp tục nâng cao trong thời gian tới. Do đó, HĐQT dự kiến sẽ có những kế hoạch phù hợp để tăng cường thêm thành viên cũng như xây dựng những quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn và chỉ tiêu đánh giá cho từng thành viên trong Tổng Giám đốc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trong kế hoạch năm 2023, Asam sẽ xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh theo mô hình chuyển đổi số phù hợp với xu hướng phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán. Bằng cách tạo nên những thay đổi tích cực và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, Asam sẽ tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường và mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh.

Đồng thời, Asam sẽ tập trung vào các yếu tố nền tảng để không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và đón đầu xu hướng phát triển thị trường. Điều này sẽ được thực hiện thông qua việc phát triển nguồn nhân lực tài năng và toàn diện, từ đó đảm bảo có đội ngũ nhân viên có chuyên môn cao, năng động và sáng tạo, có khả năng đáp ứng mọi nhu cầu và thách thức trong quá trình phát triển.

Ngoài ra, Asam cũng sẽ tập trung vào việc nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm quản lý và kiểm soát rủi ro trong quản lý tài chính, kế toán và kiểm toán. Điều này sẽ giúp Asam duy trì và tăng cường uy tín và niềm tin của khách hàng đối với Asam, đồng thời giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn và tăng khả năng đối phó với các thách thức trong tương lai.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| S T T | Họ và Tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%) | Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác |
|-------------|----------------|---------------------------------------|---|---|
| 1 | Kim Hwan Kyoon | Chủ tịch | 19,70% | 0 |
| 2 | Trịnh Ngọc Hoa | Tổng giám đốc/Thành viên điều hành | 0,02% | 0 |
| 3 | Ham Doo Yung | Thành viên không điều hành | 19,70% | 1 |
| 4 | Oh Seung Lok | Thành viên không điều hành | 2,96% | 0 |
| 5 | Yang Doo Seung | Thành viên không điều hành | 0,28% | 1 |
| 6 | Kang Shinho | Thành viên không điều hành | 0,00% | 1 |

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý của Asam, HĐQT có toàn quyền nhân danh Asam để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Asam không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc theo ủy quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Asam, đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Asam.

Vai trò chính của HĐQT:

- ✓ Lập kế hoạch chiến lược phát triển Công ty
- ✓ Xây dựng năng lực cạnh tranh
- ✓ Phản ứng với các thách thức chính
- ✓ Phát triển năng lực cốt lõi
- ✓ Tối đa hóa giá trị cho các bên liên quan

Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ gây thiệt hại cho Asam thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Asam.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| | Chức danh | Bổ nhiệm | Số buổi họp HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ (%) |
|-------------------|----------------------------|-------------|------------------------|--------------------------------|--------------|
| Kim Hwan Kyoon | Chủ tịch | 10/2020 | 6 | 6 | 100% |
| Trịnh Ngọc Hoa | Thành viên điều hành | 10/2020 | 6 | 6 | 100% |
| Kang Shinho | Thành viên không điều hành | 05/2021 | 6 | 6 | 100% |
| Ham Doo Yung | Thành viên không điều hành | 05/2021 | 6 | 6 | 100% |
| Oh Seung Lok | Thành viên không điều hành | 05/2021 | 6 | 6 | 100% |
| Yang Doo Seung | Thành viên không điều hành | 05/2021 | 6 | 6 | 100% |

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Yang Doo Seung

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (%) |
|-----|-------------------|------------|--|
| 1 | Lê Công Thanh | Trưởng ban | 0 |
| 2 | Phạm Thị Như Ý | Thành viên | 0 |
| 3 | Nguyễn Ngân Giang | Thành viên | 0 |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Asam đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc hoạt động tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với hoạt động của kiểm soát nội bộ, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Tổng giám đốc về các biện pháp tăng cường kiểm soát hoạt động, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo Asam hoạt động tuân thủ đúng các quy định pháp luật, Điều lệ, đảm bảo Asam hoạt động ổn định và hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

- Được cung cấp và nhận thông tin, tài liệu đầy đủ từ Asam để phục vụ công tác kiểm soát của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2022, có tổng cộng cuộc họp BKS: 02

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

| Thu nhập bên liên quan | Chức danh | Thu nhập trong năm (VNĐ) |
|------------------------|---------------|--------------------------|
| Ông Kim Hwan Kyoon | Chủ tịch HĐQT | 1.200.000.000 |
| Bà Trịnh Ngọc Hoa | Tổng Giám đốc | 1.145.001.000 |
| Tổng cộng | | 2.345.001.000 |

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Ông Lê Công Thanh – Trưởng Ban Kiểm soát chuyển nhượng 75.000 cổ phần của Công ty Cổ phần chứng khoán Asam cho ông Kim Tae Hyuk.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

| Giao dịch các bên liên quan | Chức danh | Giá trị (VNĐ) |
|-------------------------------|---------------|---------------|
| Ông Kim Hwan Kyoon | Chủ tịch HĐQT | 14.607.673 |
| Bà Trịnh Ngọc Hoa | Tổng Giám đốc | 86.490 |
| Asam Asset Management Co.,Ltd | Cổ đông | 7.048.575.000 |

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Các quy định về quản trị là một phần không thể thiếu trong hoạt động kinh doanh. Asam đã đưa ra các chính sách và quy trình nội bộ cụ thể để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến tài chính, quản lý nhân sự, quản lý rủi ro và các quy định khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Để đảm bảo việc thực hiện đúng các quy định này, Asam đã áp dụng một hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ và thường xuyên đào tạo nhân viên về các quy trình và chính sách nội bộ của công ty. Các bộ phận liên quan cũng đã được chỉ định để giám sát việc thực hiện và đánh giá hiệu quả của các chính sách và quy trình này.

Với sự tận tâm và nỗ lực của toàn thể nhân viên, Asam đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị nội bộ theo pháp luật và các quy trình nội bộ. Công ty tự tin rằng việc này sẽ giúp nâng cao uy tín và lòng tin của khách hàng và cổ đông, từ đó giúp tăng cường hiệu quả kinh doanh và phát triển bền vững của công ty trong tương lai.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

a. Đơn vị kiểm toán

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

b. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asam tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, ...

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



KIM HWAN KYOON